

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quyết định số 2214-QĐ/TU, ngày 25/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị về thành lập Đảng bộ phường Nam Đông Hà;
 - Căn cứ Quyết định số 12-QĐ/ĐU, ngày 01/7/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Nam Đông Hà về thành lập Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng trong Đảng bộ phường theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường giao.
2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng của Đảng ủy phường.
3. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường có con dấu, được cấp kinh phí để hoạt động theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện
 - a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường giao. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hàng năm do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường quyết định, cụ thể:

- Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, đề án trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Chuẩn bị các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy thường.

- Kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường quản lý.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và kiểm soát tài sản, thu nhập; các báo cáo đề án để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ thường; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ thường theo quy định.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường.

- Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc khi cần thiết.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và các hoạt động chuyên môn của Ủy ban Kiểm tra, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy thường, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng trong Đảng bộ thường; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và các vấn đề liên quan khác cho Ủy ban Kiểm tra, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy thường và đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám

sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

4. Phối hợp

a) Với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy phường.

b) Với Ban Xây dựng Đảng trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật Đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên, cán bộ, công chức kiểm tra của Đảng ủy phường và tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy phường.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường giao.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong việc tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị cấp ủy trực thuộc và các cơ quan liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phụ trách.

4 Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo: Gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm. Số lượng Phó Chủ nhiệm do Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định theo quy định của Trung ương.

Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, các Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Phó Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

2. Biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định trên cơ sở tổng biên chế được giao cho khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường và yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy phường, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy phường; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy phường các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường.

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và tham mưu thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

2. Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường là quan hệ phối hợp:

Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của cấp trên và cấp mình.

Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

Mối quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường là quan hệ phối hợp:

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, thì đại diện lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

4. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc Đảng ủy phường

Mối quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

Mối quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc Đảng ủy phường là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Cơ quan ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với lãnh đạo và chuyên viên của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét bổ sung, sửa đổi.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN phường,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hồ Sỹ Trung